

Tuyên Quang - Thủ đô khu giải phóng - Thủ đô kháng chiến - Đoàn kết - Hội nhập - Phát triển!

Phần thứ nhất
NỘI DUNG TRỌNG TÂM



Một góc thành phố Tuyên Quang.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI VỀ ĐIỀU ĐỘNG, BỐ TRÍ CÁN BỘ



Khi cần điều động một người cán bộ cao cấp, thì phải nói rõ lý lịch, năng lực, ưu điểm và khuyết điểm của cán bộ ấy; và vì sao cần phải điều động.

Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, H.2011, tập 6, tr.417.

Địa phương này với địa phương khác, cơ quan này với cơ quan khác, đều phải phản đối bệnh ích kỷ, bệnh địa phương. Thí dụ: Không muốn cấp trên điều động cán bộ, hoặc khi điều động thì chỉ đùn những cán bộ kém ra.

Sách đã dẫn (Sđd), tập 5, tr.277.

Do tự kiêu, tự mãn mà cán bộ có một khuyết điểm lớn nữa là óc địa vị. Ví dụ: Đang làm việc ở khu, mà Đoàn thể điều động về công tác ở tỉnh thì phàn nàn, chán nản cho rằng làm như thế là không xứng đáng tài mình, đáng lẽ là mình ở cấp trên kia! Phải gột sạch đầu óc địa vị đi.

Sđd, tập 6, tr.359.

Phải chịu khó, chịu khổ, khắc phục khó khăn, chấp hành mệnh lệnh, cố sức làm việc với tinh thần xung phong và thi đua. Làm việc gì phải học tập chuyên môn việc ấy. Thường xuyên tổ chức học tập văn hóa. Qua từng thời gian công tác sẽ luân chuyển về chính huấn chính trị.

Sđd, tập 8, tr.332

Cán bộ về địa phương là để giúp nông dân tổ chức, giúp nông dân giác ngộ, đoàn kết đấu tranh. Làm thế nào khi cán bộ rút đi rồi, phong trào vẫn cứ tiếp tục phát triển không xẹp xuồng.

Sđd, tập 8, tr.47.

Trước khi cất nhắc cán bộ, phải nhận xét rõ ràng. Chẳng những xem xét công tác của họ, mà còn phải xét cách sinh hoạt của họ. Chẳng những xem xét cách viết, cách nói của họ, mà còn phải xem xét việc làm của họ có đúng với lời nói, bài viết của họ hay không.

Sđd, tập 5, tr.321.

Khi cất nhắc một cán bộ, cần phải xét rõ người đó có gân guốc quẩn chúng, có được quẩn chúng tin cậy và mến phục không. Lại phải xem người ấy xứng với việc gì. Nếu người có tài mà dùng không đúng tài của họ, cũng không được việc.

Sđd, tập 5, tr.314.

VĂN BẢN MỚI

CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN HỘI NGHỊ LẦN THỨ 5, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHÓA XIII)

01

TỔNG KẾT 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 6 KHÓA XI

về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ
đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới

02

TỔNG KẾT 15 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 7 KHÓA X

về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

03

TỔNG KẾT 20 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 5 KHÓA IX

về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể

04

ĐỀ ÁN XÂY DỰNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN

05

ĐỀ ÁN THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO CẤP TỈNH

về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

06

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2021;
và một số vấn đề quan trọng khác

Quyết tâm xây dựng tỉnh Tuyên Quang phát triển khai, toàn diện, bền vững trong khu vực miền núi phía Bắc!

HỖ TRỢ VAY VỐN MUA THIẾT BỊ HỌC TRỰC TUYẾN 10 TRIỆU ĐỒNG/HỌC SINH

(Theo Quyết định 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/4/2022)

ĐIỀU KIỆN

Thành viên của hộ gia đình thuộc một trong các đối tượng: hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo chuẩn quy định của pháp luật hoặc hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 (có bố hoặc mẹ hoặc bố và mẹ mất do dịch Covid-19).

**THỨ
NHẤT**

**THỨ
HAI**

Không có máy tính, thiết bị đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu học tập trực tuyến và chưa được hưởng chính sách hỗ trợ máy tính, thiết bị học tập trực tuyến dưới mọi hình thức. Vốn vay được sử dụng để mua máy tính, thiết bị đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu học tập trực tuyến bao gồm: máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng và các thiết bị ghi hình kỹ thuật số (webcam), thiết bị thu thanh (microphone).

**HẠN
MỨC**

**TỐI ĐA
10 TRIỆU
ĐỒNG/HỌC
SINH,
SINH VIÊN**

**THỜI
HẠN**

**TỐI ĐA
36
THÁNG**

**LÃI
SUẤT**

**1,2%
/NĂM**

**LÃI SUẤT
NỢ QUÁ
HẠN**

**BẰNG LÃI
SUẤT CHO
VAY HỘ
NGHÈO TẠI
THỜI ĐIỂM
VAY VỐN**

QUY ĐỊNH MỚI VỀ LIÊN KẾT ĐÀO TẠO NGHỀ VỚI NƯỚC NGOÀI

(Theo Nghị định 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022)

Chương trình đào tạo do hai bên xây dựng; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài hoặc cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài và của Việt Nam

Chương trình đào tạo của nước ngoài; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài

Chương trình đào tạo của nước ngoài chuyển giao; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài hoặc cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài và của Việt Nam

HÌNH THỨC

Liên kết đào tạo với nước ngoài được thực hiện toàn phần tại Việt Nam hoặc thực hiện một phần tại Việt Nam và một phần tại nước ngoài do các bên liên kết đào tạo quyết định.”.

ĐIỀU KIỆN

01

Được liên kết đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp thuộc các lĩnh vực theo quy định của nước ngoài và các ngành, nghề của Việt Nam, trừ ngành, nghề thuộc lĩnh vực chính trị, an ninh, quốc phòng, tôn giáo

02

Có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo; pháp luật của nước cấp văn bằng, chứng chỉ và tương ứng với quy mô đào tạo

03

Có phòng học; phòng thí nghiệm; phòng, xưởng thực hành, thực tập; cơ sở sản xuất thử nghiệm đáp ứng yêu cầu theo chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng. Diện tích phòng học lý thuyết và phòng, xưởng thực hành bảo đảm theo quy định về cơ sở vật chất do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành

Quyết tâm xây dựng tỉnh Tuyên Quang phát triển khai, toàn diện, bền vững trong khu vực miền núi phía Bắc!



CHÍNH SÁCH TÍN DỤNG ƯU ĐÃI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI ...

(Theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ)

ĐỐI TƯỢNG

1. Các hộ nghèo, hộ cận nghèo
2. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ gia đình và các tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh có sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số

ĐỊA BÀN

- Cấp xã, cấp thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

MỤC ĐÍCH

1. Cho vay hỗ trợ nhà ở
2. Cho vay hỗ trợ đất sản xuất chuyển đổi nghề
3. Cho vay hỗ trợ đầu tư, phát triển vùng trồng dược liệu quý
4. Cho vay hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị

THÔNG TIN TRONG TỈNH

MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LUU Ý TRONG KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2022

THỜI GIAN

Ngày 6/7, làm thủ tục dự thi và nghe phổ biến quy chế thi, lịch thi.

Ngày 7/7 và ngày 8/7, thi chính thức.

Ngày 9/7, thi dự phòng. (Nếu có)

Ngày 24/7, công bố kết quả thi.

ĐIỀU KIỆN BẮT BUỘC:

Thí sinh đăng ký dự thi bằng hình thức trực tuyến.

ĐỊA CHỈ ĐĂNG KÝ

//thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn

TÀI KHOẢN ĐĂNG NHẬP

Số căn cước công dân/chứng minh nhân dân hoặc mã số định danh

ĐĂNG KÝ NGUYỄN VỌNG XÉT TUYỂN

- Sau khi biết điểm thi.
- Không hạn chế số lần điều chỉnh nguyện vọng.

LƯU Ý

1. Nếu quên tài khoản và mật khẩu thì có thể liên hệ với đơn vị đăng ký dự thi để cấp lại.

2. Thí sinh tự do thực hiện đăng ký dự thi và đăng ký xét công nhận tốt nghiệp (nếu có) trực tiếp tại đơn vị đăng ký dự thi.

3. Để được xét công nhận tốt nghiệp, thí sinh THPT phải dự thi đầy đủ 3 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và 1 bài thi tổ hợp: Tổ hợp khoa học tự nhiên (Vật lý, Hóa học, Sinh học) hoặc tổ hợp khoa học xã hội (Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân).

4. Thí sinh tự do, thí sinh là học sinh hệ giáo dục thường xuyên không bố trí ngồi riêng phòng thi mà xen kẽ cùng thí sinh là học sinh hệ THPT.

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT VỀ NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN

KẾT QUẢ NỔI BẬT

Thu nhập của người dân nông thôn tăng gấp 4,5 lần so với năm 2008 (chỉ tiêu là 2,5 lần)

Số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 62,4% (chỉ tiêu là khoảng 50%)

Tỷ lệ hộ nghèo ở khu vực nông thôn giảm bình quân 1,21%/năm (chỉ tiêu là giảm từ 1 - 1,5%)

HẠN CHẾ

Tốc độ tăng trưởng trung bình của ngành nông nghiệp giai đoạn 2008 - 2020 đạt 3,01%/năm (chỉ tiêu là 3,5 - 4%/năm)

Tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo đạt 44,5% (chỉ tiêu là trên 50%)

Lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội là 33,1% (chỉ tiêu là 30%)...

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

- Phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng;
- Đổi mới mạnh mẽ, đột phá trong tổ chức sản xuất;
- Phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn;
- Xây dựng nông thôn theo hướng hiện đại gắn với đô thị hóa, bảo đảm thực chất, đi vào chiều sâu, vì lợi ích của người dân;
- Tạo đột phá trong ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;
- Đào tạo nguồn nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn;
- Chủ động hội nhập, hợp tác quốc tế, mở rộng thị trường, thu hút nguồn lực và khoa học - công nghệ...

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 19-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XI

KẾT QUẢ

- Tạo hành lang pháp lý cho việc quản lý và sử dụng đất.
- Chính sách giao đất, cho thuê đất đã từng bước đáp ứng nhu cầu.
- Việc giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc được quan tâm.
- Lợi ích của các bên liên quan trong chính sách thu hồi đất, bồi thường, tái định cư từng bước được hài hòa hơn.
- Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sử dụng đất được bảo đảm và phát huy.
- Cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai được coi trọng.
- Chính sách tài chính về đất đai từng bước được hoàn thiện, góp phần tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước.
- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai; giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và vi phạm pháp luật về đất đai có nhiều chuyển biến tích cực.
- Quản lý nhà nước về đất đai được phân cấp.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

01

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế; chính sách; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất đai

02

Tạo sự thống nhất cao trong nhận thức về quản lý và sử dụng đất đai trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

03

Tập trung giải quyết về cơ bản những tồn tại, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất

CÔNG TÁC XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, PHÁP LUẬT NĂM 2022

KẾT QUẢ

- Năm 2021, xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ sở pháp lý cho công tác cải cách hành chính; nghiên cứu, cắt giảm quy trình, thủ tục hành chính; tăng cường đầu tư cho công nghệ thông tin và chuyển đổi số.
- Chỉ số về cải thiện chất lượng các quy định pháp luật năm 2021 tăng 6 bậc.
- Bộ phận Một cửa các cấp ngày càng được cải thiện theo hướng chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, dân chủ và hiện đại.
- Giảm 07 tổ chức cấp sở; giảm 1.648 tổ chức bên trong cơ quan chuyên môn cấp sở; đơn vị sự nghiệp công lập giảm 12,35% so với năm 2015.
- Giảm 10,01% biên chế công chức, giảm 11,67% biên chế sự nghiệp...
- Hoàn thành đưa vào vận hành Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và quản lý Căn cước công dân.

MỤC TIÊU TRONG NĂM 2022

- Tạo ra bước đột phá trong cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính liên quan tới người dân và doanh nghiệp.
- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả mô hình cung cấp dịch vụ trực tuyến, nhất là 25 thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết hợp hiệu quả giữa hình thức làm việc trực tuyến và trực tiếp.
- Đồng thời, tiếp tục tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.
- Đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VẺ VANG, LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN LUÔN XỨNG ĐÁNG VỚI NIỀM TIN YÊU CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ NHÂN DÂN

Trải qua hơn 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng Cảnh sát nhân dân (CSND) không ngừng lớn mạnh, ngày càng khẳng định vị trí, vai trò là lực lượng vũ trang trọng yếu, nòng cốt, xung kích trong phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội (TTATXH).

KẾT QUẢ

01

Đã làm tốt công tác tham mưu, xây dựng “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” với nhiều nội dung, hình thức phong phú

02

Trấn áp, triệt phá các loại tội phạm hình sự hoạt động có tổ chức, các băng, ổ, nhóm tội phạm; triệt phá các đường dây vận chuyển, mua bán ma túy quy mô lớn, xuyên quốc gia; điều tra, khám phá nhiều vụ án kinh tế, tham nhũng lớn.

03

Đặc biệt đã triển khai đưa vào hoạt động 02 dự án công nghệ thông tin lớn nhất từ trước tới nay:

- + Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
- + Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân

04

“Đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng trường hợp” để truy vết, cách ly, khoanh vùng, dập dịch

05

Luôn xứng đáng với 16 chữ vàng “Cảnh sát Việt Nam mưu trí, dũng cảm, vì nước, vì dân, quên thân phục vụ”

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỦA LỰC LƯỢNG CSND TRONG THỜI GIAN TỚI

Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, làm cơ sở, định hướng để tiếp tục đổi mới toàn diện công tác công an nói chung, công tác cảnh sát nói riêng

MỘT LÀ

HAI LÀ

Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và hoàn thiện hệ thống pháp luật tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho công tác phòng, chống tội phạm, phù hợp với Hiến pháp, tiến trình cải cách tư pháp, cải cách hành chính và tiến trình đổi mới trong quản lý kinh tế trên nguyên tắc phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân

Kết hợp chặt chẽ giữa yếu tố “truyền thống” với đẩy mạnh việc nghiên cứu “chuyển đổi trạng thái” các mặt công tác nghiệp vụ từ thủ công sang ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện công tác giữ gìn TTATXH, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật

BA LÀ

BỐN LÀ

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ANTT, gắn kết chặt chẽ với tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng

Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế
trong đấu tranh phòng, chống tội phạm,
bảo đảm TTATXH

NĂM LÀ

SÁU LÀ

Tăng cường công tác xây dựng lực lượng, nhất là các lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới

MỘT SỐ DỰ BÁO VỀ TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VIỆT NAM TRONG NĂM 2022

GDP quý I/2022 ước tăng **5,03%** so với cùng kỳ năm trước, cao hơn so với mức tăng **4,72%** của quý I/2021

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam tiếp tục duy trì **TĂNG TRƯỞNG**

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa ước **67,37 tỷ USD**, tăng **24%** so với cùng kỳ năm trước

Số ca nhiễm Covid-19 có xu hướng giảm nhanh, các hoạt động KD cơ bản được **KHÔI PHỤC**, thu nhập của người dân được cải thiện...

KỊCH BẢN TRUNG BÌNH:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khoảng **6,7%**

KỊCH BẢN CAO:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt **7,2%**

KỊCH BẢN THẤP

Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khoảng **6,2%**

DỰ BÁO
3 KỊCH BẢN
TĂNG TRƯỞNG
KINH TẾ
VIỆT NAM
NĂM 2022

TĂNG CƯỜNG BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG VÀ CHỐNG ÚN TẮC GIAO THÔNG GIAI ĐOẠN 2022 – 2025

MỤC TIÊU

Giảm số thương vong do tai nạn giao thông mỗi năm từ 5% đến 10%, hướng tới năm 2030 giảm ít nhất 50% số người bị chết và bị thương do tai nạn giao thông đồng bộ so với năm 2020

GIẢI PHÁP

- Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng Dự án Luật Đường bộ; xác định an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông là một trong các mục tiêu chính khi triển khai, thực hiện.
- Bộ Công an triển khai Đề án đầu tư lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông. Tiếp tục xây dựng, triển khai giai đoạn 2 cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; kết nối, chia sẻ dữ liệu của Cảnh sát giao thông với các đơn vị trong và ngoài ngành công an.
- Bộ Y tế chủ trì, phối hợp thành lập mới các Trung tâm cấp cứu 115 và nâng cao năng lực các cơ sở y tế hiện có, đảm bảo khả năng cấp cứu tai nạn giao thông theo quy định, đáp ứng trực cấp cứu 24/24h tại các cơ sở khám, chữa bệnh, cơ sở y tế, đảm bảo bán kính phục vụ 50km.
- Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện chương trình phối hợp tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường; huy động các nguồn lực trong và ngoài ngân sách hỗ trợ nạn nhân, thân nhân của nạn nhân gặp tai nạn giao thông.
- Ủy ban nhân dân các tỉnh:
 - + Xây dựng Kế hoạch bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông trên địa bàn giai đoạn 2022 - 2025 và kế hoạch triển khai, dự toán ngân sách thực hiện hàng năm trình Hội đồng nhân dân thông qua;
 - + Sử dụng nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông cho nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông;
 - + Sử dụng kết quả thu được từ các phương tiện, thiết bị kỹ thuật để phát hiện vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính;
 - + Kiểm soát tải trọng xe theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, áp dụng công nghệ hiện đại đối với thiết bị cân, trạm kiểm tra tải trọng xe...

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH THAM DỰ HỘI NGHỊ CẤP CAO ĐẶC BIỆT ASEAN - HOA KỲ, THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI HOA KỲ VÀ LIÊN HỢP QUỐC

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng Lãnh đạo các nước ASEAN dự Hội nghị Cấp cao đặc biệt (CCĐB) ASEAN - Hoa Kỳ nhân Kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ và dẫn đầu Đoàn đại biểu Việt Nam thăm, làm việc tại Hoa Kỳ và Liên hợp quốc từ ngày 11 - 17/5/2022.

Với tựa đề “*Chân thành, lòng tin và trách nhiệm, vì một thế giới tốt đẹp hơn*”. Thủ tướng Phạm Minh Chính truyền đi thông điệp quan trọng:

01

Chủ trương, lập trường, quan điểm của Việt Nam về một thế giới tốt đẹp hơn được xây dựng trên nền tảng của “sự chân thành, lòng tin và trách nhiệm”

02

“Việt Nam không chọn bên mà chọn chính nghĩa, sự công bằng, công lý và lẽ phải trên cơ sở các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên hợp quốc; bình đẳng, tất cả cùng có lợi, tất cả cùng chiến thắng” trong quan hệ với các nước

03

Về vấn đề Ukraine, Thủ tướng nhấn mạnh Việt Nam ủng hộ và sẵn sàng tham gia các nỗ lực và sáng kiến của cộng đồng quốc tế để tạo điều kiện cho đối thoại giữa các bên tìm ra giải pháp lâu dài

04

Lập trường nhất quán của Việt Nam là tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và giải quyết mọi tranh chấp thông qua các biện pháp hòa bình mà không sử dụng vũ lực hay đe dọa vũ lực

Quyết tâm xây dựng tỉnh Tuyên Quang phát triển khai, toàn diện, bền vững trong khu vực miền núi phía Bắc!

MỘT SỐ DỰ BÁO CỦA QUỸ TIỀN TẾ QUỐC TẾ (IMF) VỀ KINH TẾ KHU VỰC CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG NĂM 2022

Tăng trưởng Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) giảm xuống mức 2,8% trong năm 2022, thấp hơn 1,1% so với mức dự đoán trước đó

Mỹ tăng trưởng 3,7% trong năm 2022 trong khi Trung Quốc là 4,4%

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong năm 2022 và năm 2023 chỉ đạt 3,6%, giảm lần lượt 0,8 và 0,2 điểm % so với mức dự báo được đưa ra hồi tháng 01/2022

Tỷ lệ lạm phát tại các nền kinh tế phát triển sẽ ở mức 5,7%, còn các nền kinh tế đang phát triển mới nổi là 8,7% trong năm 2022

Việt Nam tăng trưởng ở mức 6% trong năm 2022 và 7,2% trong năm 2023

DỰ
BÁO

NGUYÊN NHÂN

- 01 Cuộc xung đột Ukraine - Nga tác động mạnh nhất trong chuỗi cú sốc nguồn cung làm nền kinh tế toàn cầu “điêu đứng”
- 02 Sự suy thoái của nền kinh tế Trung Quốc với việc đóng cửa thường xuyên do tiếp tục thực hiện chính sách “Zero Covid”
- 03 Áp lực giá cả gia tăng ở nhiều nơi trên thế giới khiến các ngân hàng Trung ương buộc phải thắt chặt kiểm soát chính sách tiền tệ

GIẢI PHÁP

Chương trình Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội có ý nghĩa then chốt trong việc hỗ trợ tăng trưởng kinh tế

Gói hỗ trợ chính sách nên được điều chỉnh linh hoạt theo tốc độ phục hồi

Tăng cường thu ngân sách để tạo nguồn vốn cho việc củng cố lâu dài an sinh xã hội

Chính sách tiền tệ thận trọng trước các áp lực lạm phát đang gia tăng

Nâng cao chất lượng của lực lượng lao động và giảm mất cân đối cung cầu kỹ năng lao động

MỘT SỐ NHIỆM VỤ ƯU TIÊN TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA NGA TRONG ĐIỀU KIỆN HẬU XUNG ĐỘT Ở UKRAINE

MỤC TIÊU

Nga kiểm soát toàn bộ khu vực miền Nam và vùng Donbass, miền Đông Ukraine; tạo thành hành lang phía Đông nối Nga, qua Crimea, tới Donetsk và Lugansk, cũng như thông hành lang trên bộ từ miền nam Ukraine đến vùng ly khai Transnistria thuộc Moldova, nơi có 1.500 lính gìn giữ hòa bình Nga đồn trú.

6 NHIỆM VỤ ƯU TIÊN TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA NGA

THỨ NHẤT

Răn đe đối thủ chiến lược là Mỹ và các đồng minh trong Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO), ngăn ngừa nguy cơ sa vào một cuộc chiến tranh hạt nhân

THỨ HAI

Tăng cường nội lực của nền kinh tế; duy trì hoặc định hướng lại các mối quan hệ kinh tế đối ngoại trong bối cảnh chiến tranh kinh tế với phương Tây; hỗ trợ tối đa hoạt động kinh doanh trong nước và hoạt động kinh tế đối ngoại

THỨ BA

Tăng cường quan hệ đồng minh với Belarus; phát triển hội nhập kinh tế và tăng cường hợp tác quân sự với các nước trong Liên minh kinh tế Á - Âu (EAEU) và Tổ chức Hiệp ước An ninh Tập thể (CSTO)

THỨ TƯ

Mở rộng hợp tác và tăng cường hiểu biết lẫn nhau với Trung Quốc và Ấn Độ

THỨ NĂM

Tích cực phát triển quan hệ với Thổ Nhĩ Kỳ, Iran và các quốc gia khác ở châu Á

THỨ SÁU

phối hợp cùng với các đối tác trong Tổ chức Hợp tác Thương Hải (SCO), Nhóm BRICS và các quốc gia quan tâm khác để dần dần hình thành nền tảng của một kiến trúc tài chính quốc tế mới không phụ thuộc vào đồng USD

CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG QUỐC TRÊN BIỂN ĐÔNG THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Thời gian gần đây, Trung Quốc tiếp tục có những động thái khẳng định chủ quyền, gây quan ngại cho các nước trong khu vực.

THỰC TRẠNG

- ▶ Trong tháng 3/2022, Trung Quốc đã tiến hành 03 cuộc tập trận tại Biển Đông; điều động chiến đấu cơ thế hệ 5 tàng hình J-20 tới Biển Đông.
- ▶ Trung Quốc đã “hoàn tất quân sự hóa” ít nhất ba thực thể trên Biển Đông, gồm đá Vành Khăn, đá Subi và đá Chữ Thập thuộc quần đảo Trường Sa (thuộc chủ quyền của Việt Nam).
- ▶ Gần đây nhất, các thành phố, huyện trực thuộc tỉnh Hải Nam, Quảng Đông và Quảng Tây, Trung Quốc lần lượt ban hành lệnh cấm đánh bắt cá trong hơn 3 tháng tại Biển Đông, trong đó có vùng biển của Việt Nam.
- ▶ Đây được coi là một trong những hoạt động nhằm triển khai Chiến thuật vùng xám phục vụ mục tiêu của Trung Quốc là gia tăng kiểm soát tại Biển Đông mà không phải dùng lực lượng quân sự chính quy, nhưng đồng thời không để tình hình vượt ngưỡng thành xung đột vũ trang mất kiểm soát.

GIẢI PHÁP

- ✓ *Một là*, tăng cường thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, Nhà nước ta trong bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo; kiên trì giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982; thực hiện đầy đủ và hiệu quả “Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông” (DOC), cùng các nước ASEAN thúc đẩy tiến trình xây dựng “Bộ Quy tắc về ứng xử của các bên ở Biển Đông” (COC); kiểm soát tốt bất đồng trên biển, không có hành động làm phức tạp, mở rộng tranh chấp, duy trì hòa bình, ổn định ở Biển Đông.
- ✓ *Hai là*, tiếp tục duy trì và nâng cao hơn nữa việc ngăn chặn, đấu tranh với âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc, lợi dụng tình hình để kích động, làm phương hại tới quan hệ đối ngoại song phương của Việt Nam với các nước và nỗ lực trong bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam.

Phần thứ hai
NỘI DUNG CỤ THỂ



Hồ thủy điện Na Hang có tổng diện tích tới 8.000 ha với 99 ngọn núi hùng vĩ mọc dựng đứng giữa hồ.

VĂN BẢN MỚI

CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN HỘI NGHỊ LẦN THỨ 5, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHÓA XIII)

Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XIII) họp từ ngày 04 - 10/5/2022 bàn thảo và quyết định nhiều nội dung quan trọng, như: Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khoá XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới; Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khoá IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng

cao hiệu quả kinh tế tập thể; Đề án xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; Đề án thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2021; và một số vấn đề quan trọng khác.

Các chi bộ tổ chức quán triệt sâu sắc các nội dung của Hội nghị trên theo định hướng của Ban Tuyên giáo Trung ương, ban tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy tại các hội nghị quán triệt, hội nghị báo cáo viên, các văn bản chỉ đạo và tài liệu tuyên truyền về nội dung này.

HỖ TRỢ VAY VỐN MUA THIẾT BỊ HỌC TRỰC TUYẾN 10 TRIỆU ĐỒNG/HỌC SINH

Quyết định 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 về tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến, nêu rõ:

Học sinh, sinh viên phải đáp ứng các điều kiện vay vốn sau: Thứ nhất, thành viên của hộ gia đình thuộc một trong các đối tượng: hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo chuẩn quy định của pháp luật hoặc hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 (có bố hoặc mẹ hoặc bố và mẹ mất do dịch Covid-19). Thứ hai, không có máy tính, thiết bị đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu học tập trực tuyến và chưa được hưởng chính sách hỗ trợ máy tính, thiết bị học tập trực tuyến dưới mọi hình thức. Vốn vay được sử dụng để mua máy tính, thiết bị đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu học tập trực tuyến bao gồm: máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng và các thiết bị ghi hình kỹ thuật số (webcam), thiết bị thu thanh (microphone).

Mức vốn cho vay tối đa 10 triệu đồng/học

sinh, sinh viên. Thời hạn cho vay tối đa 36 tháng. Lãi suất cho vay 1,2%/năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng lãi suất cho vay hộ nghèo tại thời điểm vay vốn.

Quyết định nêu rõ, việc cho vay đối với học sinh, sinh viên được thực hiện theo phương thức cho vay thông qua hộ gia đình. Đại diện hộ gia đình của học sinh, sinh viên là người đứng tên vay và giao dịch với Ngân hàng Chính sách xã hội. Trường hợp đối tượng đã đủ 18 tuổi thì được trực tiếp đứng tên vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cư trú hoặc nơi nhà trường đóng trú sở nếu hộ gia đình không còn thành viên nào đủ 18 tuổi trở lên hoặc thành viên còn lại không còn sức lao động, không có đủ năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Việc cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội được thực hiện theo phương thức ủy thác cho các tổ chức chính trị - xã hội theo hợp đồng ủy thác hoặc trực tiếp cho vay đến người vay. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 04/4/2022.

QUY ĐỊNH MỚI VỀ LIÊN KẾT ĐÀO TẠO NGHỀ VỚI NƯỚC NGOÀI

Chính phủ đã ban hành Nghị định 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 về sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, quy định các hình thức liên kết đào tạo với nước ngoài như sau: a) Chương trình đào tạo do hai bên xây dựng; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài hoặc cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài và của Việt Nam. b) Chương trình đào tạo của nước ngoài; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài. c) Chương trình đào tạo của nước ngoài chuyển giao; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài hoặc cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài và của Việt Nam. Liên kết đào tạo với nước ngoài được thực hiện toàn phần tại Việt Nam hoặc thực hiện một phần tại Việt Nam và một phần tại nước ngoài do các bên liên kết đào tạo quyết định.

Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp thực hiện liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài theo các hình thức liên kết đào tạo theo quy định trên được liên kết đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp thuộc các lĩnh vực theo quy định của nước ngoài và các ngành, nghề của Việt Nam, trừ ngành, nghề thuộc lĩnh vực chính trị, an ninh, quốc phòng, tôn giáo; phải có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo, pháp luật của nước cấp văn bằng, chứng chỉ và tương ứng với quy mô đào tạo,

có phòng học, phòng thí nghiệm, phòng, xưởng thực hành, thực tập, cơ sở sản xuất thử nghiệm đáp ứng yêu cầu theo chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng; phải bảo đảm có đủ chương trình, giáo trình, tài liệu học tập, học liệu đào tạo phục vụ cho việc học tập của người học theo yêu cầu của từng chương trình liên kết đào tạo, chương trình đào tạo không có nội dung gây phuơng hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng, không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử, không ảnh hưởng xấu đến văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục của Việt Nam...

Nghị định 24/2022/NĐ-CP bổ sung Điều 26a về thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài, quy định cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài khi xảy ra một trong các trường hợp sau: a) Vi phạm quy định về tổ chức hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài gây hậu quả nghiêm trọng; b) Hết thời hạn định chỉ hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định này mà không khắc phục được nguyên nhân dẫn đến việc bị đình chỉ; c) Vi phạm quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp bị xử phạt vi phạm hành chính ở mức độ phải thu hồi; d) Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

NGHỊ ĐỊNH SỐ 28/2022/NĐ-CP NGÀY 26/4/2022 CỦA CHÍNH PHỦ Về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ 2021 đến 2030, giai đoạn 1: từ 2021 đến 2025

Theo Nghị định, đối tượng được áp dụng là: Các hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo quy định trong từng thời kỳ, thuộc đối tượng được vay vốn theo quy định tại Nghị định này; các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ gia đình và các tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh có sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số, thuộc đối tượng được vay vốn theo quy định tại Nghị định này.

Địa bàn thực hiện là cấp xã, cấp thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của pháp luật về tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong từng thời kỳ.

Mục đích sử dụng vốn vay, gồm: cho vay hỗ trợ nhà ở; cho vay hỗ trợ đất sản xuất chuyển đổi nghề; cho vay hỗ trợ đầu tư, phát triển vùng trồng dược liệu quý; cho vay hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Cho vay hỗ trợ đất ở: Mức cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và khách hàng vay vốn thỏa thuận nhưng không vượt quá 50 triệu đồng/hộ. Thời hạn cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và khách hàng vay vốn thỏa thuận, nhưng tối đa là 15 năm. Trong 5 năm đầu, khách hàng chưa phải trả nợ gốc. Lãi suất cho vay bằng 3%/năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

- Cho vay hỗ trợ nhà ở: Mức cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và khách hàng vay vốn thỏa thuận nhưng không vượt quá 40 triệu đồng/hộ. Thời hạn cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và khách hàng vay vốn thỏa thuận, nhưng tối đa là 15 năm. Trong 5 năm đầu, khách hàng chưa phải trả nợ gốc. Lãi suất cho vay bằng 3%/năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

- Cho vay hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề: Mức cho vay hỗ trợ đất sản xuất do Ngân hàng Chính sách xã hội và khách hàng vay vốn thỏa thuận nhưng không vượt quá 77,5 triệu đồng/hộ. Mức cho vay chuyển đổi nghề do Ngân hàng Chính sách xã hội và khách hàng vay vốn thỏa thuận tối đa bằng mức cho vay phục vụ sản xuất, kinh doanh đối với hộ nghèo được quy định trong từng thời kỳ. Mức cho vay chi phí học nghề tối đa bằng mức cho vay áp dụng đối với chính sách tín dụng học sinh, sinh viên quy định trong từng thời kỳ. Thời hạn cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và khách hàng vay vốn thỏa thuận tối đa là 10 năm. Lãi suất cho vay bằng 50% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo quy định trong từng thời kỳ. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

- Cho vay hỗ trợ đầu tư, phát triển vùng trồng dược liệu quý: Tổng mức cho vay không vượt quá 45% tổng mức đầu tư dự án và không vượt quá 96 tỷ đồng đối với Dự án

vùng trồng dược liệu quý, không vượt quá 92 tỷ đồng đối với Dự án trung tâm nhân giống. Mức cho vay đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia Dự án trung tâm nhân giống và Dự án vùng trồng dược liệu quý do Ngân hàng Chính sách xã hội xác định cho vay căn cứ phương án sử dụng vốn và quyết định phê duyệt thực hiện dự án của cơ quan có thẩm quyền, nhưng không vượt quá 45% mức đầu tư của cơ sở sản xuất kinh doanh khi tham gia vào dự án. Thời hạn cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và khách hàng vay vốn thỏa thuận tối đa là 10 năm. Lãi suất cho vay 3,96%/năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

- Cho vay hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị: Mức cho vay, thời hạn cho vay

đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia chuỗi giá trị theo Nghị định này áp dụng theo quy định hiện hành về chương trình tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo tại Ngân hàng Chính sách xã hội. Mức cho vay đối với doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia vào chuỗi giá trị tối đa là 02 tỷ đồng/khách hàng, thời hạn cho vay tối đa là 5 năm. Lãi suất cho vay đối với hộ nghèo tham gia chuỗi giá trị theo Nghị định này bằng 50% lãi suất cho vay sản xuất, kinh doanh đối với hộ nghèo quy định trong từng thời kỳ. Lãi suất cho vay hộ cận nghèo, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia chuỗi giá trị theo Nghị định này bằng 50% lãi suất cho vay sản xuất, kinh doanh đối với hộ cận nghèo quy định trong từng thời kỳ. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

THÔNG TIN TRONG NUỐC

MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ 7, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA X VỀ NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN

Một số kết quả nổi bật: Sau 15 năm thực hiện Nghị quyết, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, toàn diện trong cơ cấu nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, cải thiện rõ rệt đời sống nông dân và người dân nông thôn. Nhiều chỉ tiêu Nghị quyết đề ra đến năm 2020 đã đạt và vượt như: Thu nhập của người dân nông thôn tăng gấp 4,5 lần so với

năm 2008 (chỉ tiêu là 2,5 lần), số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 62,4% (chỉ tiêu là khoảng 50%), tỷ lệ hộ nghèo ở khu vực nông thôn giảm bình quân 1,21%/năm (chỉ tiêu là giảm từ 1 - 1,5%). Nông nghiệp được cơ cấu theo hướng hiện đại, duy trì và phát triển theo hướng toàn diện cả về quy mô và trình độ sản xuất, chất lượng tăng trưởng, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia; quy mô xuất khẩu nông sản tăng mạnh;

Quyết tâm xây dựng tỉnh Tuyên Quang phát triển khai, toàn diện, bền vững trong khu vực miền núi phía Bắc!

công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn phát triển nhanh; cơ cấu kinh tế, cơ cấu nông thôn chuyển đổi tích cực; nông thôn đổi mới, khang trang, văn minh hơn, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, điều kiện sinh sống của phần lớn người dân nông thôn được cải thiện rõ rệt; thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần, năng lực làm chủ của người dân được nâng cao; tổ chức sản xuất kinh doanh trong nông nghiệp, nông thôn tiếp tục đổi mới, phù hợp với kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và tiến trình hội nhập quốc tế; hoạt động nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ được triển khai hiệu quả hơn; cơ chế, chính sách, pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn ngày càng được hoàn thiện; năng lực lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp được nâng cao, công tác lãnh đạo của Đảng có nhiều đổi mới...

Hạn chế, yếu kém: Nông nghiệp chưa phát triển bền vững, tốc độ tăng trưởng có xu hướng giảm, sản xuất chủ yếu vẫn dựa vào nông hộ nhỏ; chất lượng, hiệu quả, năng xuất lao động chưa cao; xây dựng nông thôn mới còn nặng về đầu tư cơ sở hạ tầng, chưa chú ý đúng mức đến phát triển sản xuất, tạo sinh kế, việc làm cho người dân; thu nhập phần lớn nông dân còn thấp, chênh lệch giữa thành thị với các vùng, miền còn lớn; một số chỉ tiêu không đạt, như: tốc độ tăng trưởng trung bình của ngành nông nghiệp giai đoạn 2008 - 2020 đạt 3,01%/năm (chỉ tiêu là 3,5 - 4%/năm); tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo đạt 44,5% (chỉ tiêu là trên 50%); lao động nông

nghiệp trong tổng lao động xã hội là 33,1% (chỉ tiêu là 30%)...

Nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới: Nâng cao vai trò, vị thế làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và người dân nông thôn; phát huy dân chủ, bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của nông dân và người dân nông thôn; phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng; đổi mới mạnh mẽ, đột phá trong tổ chức sản xuất; phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn; xây dựng nông thôn theo hướng hiện đại gắn với đô thị hóa, bảo đảm thực chất, đi vào chiều sâu, vì lợi ích của người dân; hoàn thiện thể chế, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, tạo điều kiện thu hút mọi nguồn lực xã hội, nhất là về đất đai, đầu tư, tín dụng, khoa học - công nghệ; tạo đột phá trong ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đào tạo nguồn nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; chủ động hội nhập, hợp tác quốc tế, mở rộng thị trường, thu hút nguồn lực và khoa học - công nghệ; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp ở nông thôn...

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YÊU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 19-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XI

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, các quan điểm và định hướng đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai đưa ra trong Nghị quyết cơ bản đã được thể chế hóa tại Hiến pháp năm 2013, Luật Đất đai năm 2013, các luật liên quan và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Kết quả thể chế hóa Nghị quyết đã từng bước tạo hành lang pháp lý cho việc quản lý và sử dụng đất hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả hơn. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được thực hiện theo hướng tiếp cận tổng hợp, liên ngành và trở thành công cụ quan trọng để Nhà nước thống nhất quản lý, phân bổ và sử dụng đất đai. Chính sách giao đất, cho thuê đất đã từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; góp phần giải quyết các vấn đề xã hội, tạo sự bình đẳng hơn giữa các chủ thể sử dụng đất; bước đầu khắc phục được tình trạng giao đất, cho thuê đất tràn lan. Việc giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc được quan tâm. Lợi ích của các bên liên quan trong chính sách thu hồi đất, bồi thường, tái định cư từng bước được hài hòa hơn. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sử dụng đất được bảo đảm và phát huy, nhất là trong sử dụng đất nông nghiệp. Cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai được coi trọng. Chính sách tài chính về đất đai từng bước được hoàn thiện, góp phần tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai; giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và vi phạm pháp luật về đất đai có nhiều chuyển biến tích cực.

Quản lý nhà nước về đất đai được phân cấp. Nguồn lực đất đai được sử dụng có hiệu quả hơn cho phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh...

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế: Trong một số trường hợp, chính sách, pháp luật về đất đai chưa theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của thực tiễn. Việc quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch có sử dụng đất chưa bảo đảm tính tổng thể, hệ thống và đồng bộ. Chất lượng quy hoạch chưa cao, chưa có tầm nhìn dài hạn, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển. Công tác giao đất, cho thuê đất ở một số nơi còn nhiều bất cập, sai phạm. Chưa có cơ chế hữu hiệu để xử lý các dự án chậm hoặc không đưa đất vào sử dụng. Thị trường bất động sản, trong đó có thị trường quyền sử dụng đất phát triển chưa ổn định, thiếu minh bạch, chưa bền vững; thị trường quyền sử dụng đất nông nghiệp chậm phát triển. Hệ thống tổ chức bộ máy, quản lý nhà nước về đất đai chưa đồng bộ, thiếu thống nhất, thiếu ổn định và chưa được đầu tư tăng cường; năng lực quản lý nhà nước về đất đai chưa đáp ứng được yêu cầu. Đất đai vẫn chưa được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững...

Trong thời gian tới, để đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao, cần tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế; chính sách; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất đai; tạo sự thống nhất cao trong nhận thức về quản lý và sử dụng đất đai trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tập trung giải quyết về cơ bản những tồn tại, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quản lý và sử dụng đất.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, PHÁP LUẬT NĂM 2022

Năm 2021, với sự quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu lực, hiệu quả của Ban Chỉ đạo và các thành viên, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật được đặc biệt quan tâm, có nhiều đổi mới. Đã tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ sở pháp lý cho công tác cải cách hành chính; nghiên cứu, cắt giảm quy trình, thủ tục hành chính để đơn giản, gọn nhẹ, thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp; tăng cường đầu tư cho công nghệ thông tin và chuyển đổi số phục vụ cải cách hành chính thực chất, hiệu quả hơn; góp phần phòng chống tham nhũng, tiêu cực, sách nhiễu trong hệ thống các cơ quan hành chính; được nhân dân, doanh nghiệp và bạn bè quốc tế ghi nhận có tiến bộ. Chỉ số về cải thiện chất lượng các quy định pháp luật năm 2021 trong bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo của Việt Nam được Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới đánh giá tăng 6 bậc. Việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa các cấp ngày càng được cải thiện theo hướng chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, dân chủ và hiện đại¹.

Cơ cấu tổ chức, bộ máy tại các bộ, ngành được kiện toàn, sắp xếp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Các địa phương đã cơ bản hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trọng cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp tỉnh, huyện. Giảm 07 tổ chức cấp sở; giảm 1.648 tổ chức bên trong cơ quan chuyên môn cấp sở; đơn vị sự nghiệp công lập

giảm 12,35% so với năm 2015. Chế độ công vụ có nhiều đổi mới tích cực. Theo đó, tăng cường phân cấp; cải cách thủ tục hành chính; đổi mới chính sách tuyển dụng; giảm biên chế đạt mục tiêu đề ra, đã giảm 10,01% biên chế công chức, giảm 11,67% biên chế sự nghiệp... Đáng chú ý, công tác chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số đạt nhiều bước tiến. Trong đó, đã hoàn thành đưa vào vận hành Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Hệ thống sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân, sử dụng thẻ căn cước công dân có gắn chíp điện tử phục vụ hiệu quả công tác quản lý xã hội nhất là phục vụ bầu cử và phòng, chống dịch Covid-19. Trục liên thông văn bản quốc gia, Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng chính phủ đều được quan tâm, tổ chức vận hành tốt, phát huy hiệu quả tích cực.

Tuy nhiên, công tác cải cách hành chính vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới và mong muốn của người dân, doanh nghiệp; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và bố trí nguồn lực cho cải cách hành chính có nơi, có lúc còn hạn chế, thiếu quan tâm.

Mục tiêu trong năm 2022 là tạo ra bước đột phá trong cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính liên quan tới người dân và doanh nghiệp để khơi dậy và huy động mọi nguồn lực phát triển đất nước, nâng cao hiệu quả, hiệu lực

1- Trong năm, hai hội nghị toàn quốc về xây dựng, hoàn thiện thể chế và đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đã được tổ chức. Chính phủ họp 3 phiên chuyên đề về xây dựng pháp luật. Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua 02 luật và xem xét, cho ý kiến 06 dự án Luật. Chính phủ xem xét, cho ý kiến, thông qua đối với 23 đề nghị xây dựng luật; ban hành 200 nghị quyết, 139 nghị định. Thủ tướng Chính phủ ban hành 41 quyết định quy phạm pháp luật; 36 chỉ thị. Cải cách thủ tục hành chính được thúc đẩy mạnh mẽ dù trong bối cảnh dịch bệnh phức tạp. Trong năm, cả nước đã cắt giảm, đơn giản hóa 1.101 quy định kinh doanh; đã phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 924 quy định và sửa đổi, bổ sung 166 văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của 07 bộ.

điều hành của các bộ, ngành, địa phương. Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính. Rà soát, xây dựng, hoàn thiện quy trình, quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và sự phối hợp giữa các cơ quan. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả mô hình cung cấp dịch vụ trực tuyến, nhất là 25 thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết hợp hiệu quả giữa hình thức làm việc trực tuyến và trực tiếp. Đồng thời, tiếp

tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo tinh thần Nghị quyết 18, 19 của Trung ương khóa XII để vừa tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, vừa nâng cao năng lực hiệu quả, điều hành. Đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số; hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá về cải cách hành chính phù hợp với điều kiện, hệ thống chính trị của Việt Nam và tham khảo kinh nghiệm quốc tế để vận dụng sáng tạo, bảo đảm việc đánh giá dân chủ, chính xác, khách quan, công bằng.

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VỀ VANG, LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN LUÔN XỨNG ĐÁNG VỚI NIỀM TIN YÊU CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ NHÂN DÂN

Trải qua hơn 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng Cảnh sát nhân dân (CSND) không ngừng lớn mạnh, ngày càng khẳng định vị trí, vai trò là lực lượng vũ trang trọng yếu, nòng cốt, xung kích trong phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội (TTATXH). Là một bộ phận quan trọng trong hệ thống tổ chức của lực lượng Công an nhân dân, ra đời trong thời điểm ác liệt của Cách mạng tháng Tám năm 1945 với tiền thân là đội “Tự vệ đỏ”, lực lượng CSND luôn được Đảng, Bác Hồ và ngành Công an chăm lo xây dựng, giáo dục rèn luyện, được nhân dân tin yêu, đùm bọc đã từng bước trưởng thành.

Bước vào thời kỳ đổi mới, lực lượng CSND đã bảo đảm thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước; điển hình như: (1) Đã làm tốt công tác tham mưu với Đảng, Nhà nước ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, các văn bản quy phạm pháp

luật, các chiến lược, chương trình quốc gia tạo cơ chế phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong xây dựng “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” với nhiều nội dung, hình thức phong phú. (2) Trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, lực lượng CSND đã không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ, trọng tâm là công tác nghiệp vụ cơ bản; thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; tập trung trấn áp, triệt phá các loại tội phạm hình sự hoạt động có tổ chức, các băng, ổ, nhóm tội phạm; triệt phá các đường dây vận chuyển, mua bán ma túy quy mô lớn, xuyên quốc gia; khẩn trương điều tra, khám phá nhiều vụ án kinh tế, tham nhũng lớn; tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả;... (3) Trên các lĩnh vực công tác bảo đảm TTATXH, lực lượng CSND đã phát huy vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao

Quyết tâm xây dựng tỉnh Tuyên Quang phát triển khai, toàn diện, bền vững trong khu vực miền núi phía Bắc!

thông, góp phần kiềm chế và kéo giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí; tăng cường phòng cháy, chữa cháy; bảo đảm an toàn các mục tiêu chính trị - kinh tế; chủ động phương án xử lý các tình huống bạo loạn, biểu tình, khắc phục hậu quả thiên tai; thực hiện tốt công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội, đặc biệt đã triển khai đưa vào hoạt động 02 dự án công nghệ thông tin lớn nhất từ trước tới nay là dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân với nhiều dấu ấn nổi bật, góp phần đổi mới phương thức quản lý dân cư từ thủ công sang quản lý điện tử, tạo nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số ở Việt Nam trong thời gian tới.

Trong bối cảnh diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, lực lượng CSND đã chủ động, nhanh chóng, linh hoạt “chuyển trạng thái”, phát huy vai trò nòng cốt, là một trong những lực lượng trọng yếu, tuyến đầu, thực hiện tốt phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng trường hợp” để truy vết, cách ly, khoanh vùng, dập dịch..., góp phần quan trọng cùng cả nước phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Những thành tích, chiến công hiển hách nhưng cũng đầy hy sinh, gian khổ của lực lượng CSND được Đảng, Nhà nước và Nhân dân ghi nhận, tin tưởng và đánh giá cao. Đảng, Nhà nước đã trao tặng nhiều phần thưởng, danh hiệu cao quý cho lực lượng CSND². Đặc biệt, trong dịp Kỷ niệm 30 năm Ngày truyền thống (20/7/1962 - 20/7/1992), lực lượng CSND đã vinh dự được Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Võ Chí Công tặng bức trướng 16 chữ vàng “*Cánh sát Việt Nam mưu trí, dũng cảm, vì nước, vì dân, quên thân phục vụ*”, đây là sự ghi nhận to lớn về truyền thống vẻ vang đầy tự hào cũng như

là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của lực lượng CSND.

Thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực sẽ tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, tác động ngày càng sâu sắc đến nước ta. Các vấn đề an ninh phi truyền thống, nhất là sự gia tăng của tội phạm xuyên quốc gia sẽ tác động đến nhiều nước, trong đó có Việt Nam. Các thế lực thù địch và bọn phản động tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phá hoại và “diễn biến hòa bình” với những thủ đoạn tinh vi nhằm gây mất ổn định chính trị, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Trong nước, những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa”, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; tình trạng tranh chấp, khiếu kiện kéo dài chậm được khắc phục sẽ làm nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp về ANTT. Tình hình hoạt động của các loại tội phạm, TTATXH, tai nạn giao thông, cháy, nổ, vi phạm pháp luật về môi trường... còn tiềm ẩn nhiều phức tạp. Cùng với quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, sự tác động của kinh tế tri thức và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, các loại tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có yếu tố nước ngoài sẽ tiếp tục gia tăng với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi, nguy hiểm và phức tạp hơn. Những khó khăn về kinh tế - xã hội sau đại dịch Covid-19 sẽ tạo áp lực gia tăng tội phạm “hậu Covid-19”, nhất là những nhóm tội có nguyên nhân từ các mâu thuẫn xã hội, chiếm đoạt tài sản...

Điển biến tình hình trên đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn TTATXH trong thời gian tới hết sức nặng nề, khó khăn, phức tạp. Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân

2- Như: 01 Huân chương Sao vàng; 12 Huân chương Hồ Chí Minh (01 tập thể, 11 cá nhân); 127 tập thể, 82 cán bộ, chiến sĩ được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; hàng nghìn tập thể, cán bộ, chiến sĩ được tặng Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Chiến công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc; hàng vạn lượt tập thể và cán bộ, chiến sĩ được tặng Huy chương các loại và Bằng khen Chính phủ...

giao phó, toàn lực lượng CSND cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, làm cơ sở, định hướng để tiếp tục đổi mới toàn diện công tác công an nói chung, công tác cảnh sát nói riêng.

Hai là, tiếp tục nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và hoàn thiện hệ thống pháp luật tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho công tác phòng, chống tội phạm, phù hợp với Hiến pháp, tiến trình cải cách tư pháp, cải cách hành chính và tiến trình đổi mới trong quản lý kinh tế trên nguyên tắc phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân.

Ba là, kết hợp chặt chẽ giữa yếu tố “truyền thống” với đẩy mạnh việc nghiên cứu “chuyển đổi trạng thái” các mặt công tác nghiệp vụ từ

thủ công sang ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện công tác giữ gìn TTATXH, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

Bốn là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ANTT, gắn kết chặt chẽ với tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng.

Năm là, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH.

Sáu là, tăng cường công tác xây dựng lực lượng, nhất là các lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

MỘT SỐ DỰ BÁO VỀ TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VIỆT NAM TRONG NĂM 2022

Từ đầu năm 2022 đến nay, công tác phòng, chống dịch Covid-19 của nước ta tiếp tục được triển khai quyết liệt và đồng bộ, trạng thái “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc khôi phục nhiều hoạt động kinh tế. Tăng trưởng kinh tế có nhiều tín hiệu tích cực. GDP quý I/2022 ước tăng 5,03% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn so với mức tăng 4,72% của quý I/2021. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam tiếp tục duy trì tăng trưởng. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa ước 67,37 tỷ USD, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước. Tác động của dịch bệnh Covid-19 ngày càng hạn chế khi số ca nhiễm có xu hướng giảm nhanh, các hoạt động kinh doanh cơ bản được khôi phục hoàn toàn, thu nhập của người dân có xu hướng được cải thiện...

Tuy nhiên, theo dự báo của các chuyên gia, kinh tế thế giới trong năm 2022 chưa thực sự thoát khỏi khó khăn, quá trình phục hồi không vững chắc và còn chứa đựng nhiều rủi ro. Đặc biệt, diễn biến cuộc xung đột Nga - Ukraine tác động không những đến các đối tác kinh tế thương mại lớn của Việt Nam mà còn làm thị trường hàng hóa, năng lượng, tài chính - tiền tệ thế giới bất ổn, làm tăng giá và mặt bằng lạm phát toàn cầu... Trước tình hình đó, Ngân hàng Thế giới (World Bank) (tháng 4/2022) dự báo, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam đạt khoảng 5,3% trong năm 2022 ở kịch bản cơ sở (và 4% trong kịch bản xấu hơn), giảm 0,2 điểm % so với hồi đầu năm và thấp hơn nhiều so với mức 6,5% được đưa ra tháng 10/2021, do những lo ngại về ảnh hưởng của căng thẳng xung đột giữa Nga - Ukraine dẫn đến gia tăng chi phí đầu vào nguyên liệu

Quyết tâm xây dựng tỉnh Tuyên Quang phát triển khai, toàn diện, bền vững trong khu vực miền núi phía Bắc!

liệu. Trong khi Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) (tháng 4/2022) dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam đạt 6,5% trong năm 2022, sự phục hồi có thể đạt được nhờ tỷ lệ tiêm chủng Covid-19 cao, chuyển hướng tiếp cận linh hoạt hơn trong kiểm soát dịch bệnh, thương mại tiếp tục mở rộng và chương trình phục hồi và phát triển kinh tế của Chính phủ. Tính đến những áp lực trong bối cảnh thiếu hụt nhiên liệu toàn cầu, Tập đoàn Ngân hàng Hồng Kông và Thượng Hải (HSBC) (tháng 4/2022) cũng đã giảm dự báo tăng trưởng năm 2022 của Việt Nam xuống 6,2% (so với mức dự báo trước đây là 6,5%).

Trên cơ sở đánh giá các yếu tố ảnh hưởng, Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia (NCIF), Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa ra 3 kịch bản tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2022 kèm theo các giả định, cụ thể như sau:

Kịch bản trung bình: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khoảng 6,7%. Đây là kịch bản nhiều khả năng xảy ra nhất hiện nay, với giả thiết tình hình kinh tế thế giới và việc kiểm soát đại dịch tiếp tục được cải thiện. Một số nền kinh tế lớn, đối tác đầu tư và thương mại lớn của Việt Nam như Mỹ, EU, Nhật Bản giữ được đà phục hồi (tăng trưởng của Mỹ giả định đạt 3 - 3,5%; tăng trưởng của Trung Quốc sẽ phục hồi trở lại với giả định tăng trưởng ở mức trên 5%). Trong nước, tình hình dần trở lại ổn định, không phát sinh những ổ dịch lớn làm gián đoạn sản xuất và giãn cách xã hội diện rộng làm ảnh hưởng đến cuộc sống người dân. Chương trình triển khai gói hỗ trợ phục hồi kinh tế với mục tiêu tiếp tục chia sẻ khó khăn với người dân, hỗ trợ doanh nghiệp duy trì, ổn định sản xuất, kinh doanh, tạo thêm dư địa cho phát triển mạnh mẽ, bền vững hơn có tác động tích cực ngay đến nền kinh tế trong năm 2022. Theo tính toán của NCIF, thực hiện hiệu quả gói hỗ trợ này có thể làm tăng GDP

lên 0,68 điểm% (so với kịch bản không thực hiện gói hỗ trợ). Có thể nói, đây sẽ là yếu tố quan trọng nhất tác động đến kết quả thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2022.

Kịch bản cao: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 7,2%. Kịch bản này có thể xảy ra trong điều kiện kinh tế thế giới phục hồi nhanh khi dịch bệnh trên thế giới hoàn toàn được khống chế. Tăng trưởng kinh tế Mỹ sẽ đạt trên 3,5%. Ở kịch bản này, kinh tế Trung Quốc có thể đạt mức tăng trưởng 6%. Các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trở lại quỹ đạo bình thường ngay trong năm 2022. Việt Nam tận dụng tốt được những lợi thế từ các hiệp định thương mại, đặc biệt là FTAs thế hệ mới, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đạt hiệu quả cao làm khơi thông hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư và kinh doanh trong nước sẽ khởi sắc trở lại. Chương trình hồi phục nền kinh tế của chính phủ cũng như một số động lực kinh tế khác như hội nhập quốc tế hay phát huy như tiềm năng từ kinh tế số có tác động tích cực ngay trong năm 2022.

Kịch bản thấp: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khoảng 6,2%. Đây là kịch bản có thể xảy ra trong trường hợp dịch Covid-19 tiếp tục có những diễn biến phức tạp. Những biến chủng mới được tạo ra đe dọa đà hồi phục kinh tế, ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất kinh doanh và của người dân; làm biến động giá cả, tác động tiêu cực đến kinh tế toàn cầu, đặc biệt là các đối tác đầu tư, thương mại lớn của Việt Nam; tiếp tục gây khó khăn cho cuộc sống người dân và sự phục hồi sản xuất của doanh nghiệp trong nước. Chương trình hồi phục kinh tế, cũng như các động lực tăng trưởng khác không thể phát huy ngay hiệu quả ngay trong năm 2022. Nguồn lực trong nước tập trung vào mục tiêu an toàn và dập dịch hơn là mục tiêu phục hồi và phát triển kinh tế.

TĂNG CƯỜNG BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG VÀ CHỐNG ÚN TẮC GIAO THÔNG GIAI ĐOẠN 2022 - 2025

Để tiếp tục giảm tai nạn giao thông, phấn đấu giảm số thương vong do tai nạn giao thông mỗi năm từ 5% đến 10%, hướng tới năm 2030 giảm ít nhất 50% số người bị chết và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ so với năm 2020; áp dụng các thành tựu khoa học - công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông, tiến tới xây dựng xã hội có hệ thống giao thông an toàn, thông suốt, thuận tiện, hiệu quả và thân thiện môi trường, tại Nghị quyết 48/NQ-CP ngày 05/4/2022 về tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 - 2025, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định pháp luật, đẩy mạnh triển khai các đề án, dự án về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông, đồng thời quán triệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1) Bảo đảm tiến độ, chất lượng các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm; tổ chức giao thông khoa học, hợp lý; bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng giao thông gắn với rà soát, xử lý dứt điểm các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông; xoá bỏ lối đi tự mở trái phép qua đường sắt; ngăn ngừa, xử lý hoạt động lấn chiếm tuyến luồng hàng hải, đường thủy nội địa; bảo vệ an toàn tĩnh không đường tiếp cận và khu bay các cảng hàng không. 2) Nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông vận tải; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho phương tiện, linh kiện, vật liệu và hạ tầng để tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh và lưu hành đối với phương tiện thân thiện với môi trường. 3) Tái cơ cấu vận tải,

nâng cao thị phần vận tải đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không, giảm dần phụ thuộc vào đường bộ; đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phát triển hệ thống vận tải công cộng trong đô thị và liên tỉnh gắn với hạn chế sử dụng phương tiện cá nhân trong các đô thị lớn. 4) Cải thiện an toàn kết cấu hạ tầng giao thông trên Quốc lộ 1A và các tuyến quốc lộ trọng điểm.

Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng Dự án Luật Đường bộ theo ý kiến của Quốc hội và chỉ đạo của Chính phủ; tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy định của pháp luật liên quan đến công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông, trong đó xác định an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông là một trong các mục tiêu chính khi triển khai, thực hiện các giải pháp về quản lý, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện; Chủ trì hướng dẫn, tổ chức triển khai các quy hoạch toàn ngành và các quy hoạch chuyên ngành thuộc lĩnh vực giao thông vận tải; trong đó nghiên cứu triển khai các giải pháp về an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông ngay từ khi tổ chức thực hiện các quy hoạch; ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng kết nối và khu hậu cần của các cảng biển, cảng hàng không quốc tế, cảng thủy nội địa trọng điểm, bảo đảm hiệu quả kết nối giữa các phương thức vận tải nhằm tái cơ cấu thị phần các lĩnh vực vận tải và thúc đẩy phát triển logistics; Tập trung triển khai các giải pháp tăng cường, cải thiện an toàn kết cấu hạ tầng giao thông trên Quốc lộ 1A và các tuyến quốc lộ trọng điểm; trong đó ưu tiên xử lý các điểm đen,

Quyết tâm xây dựng tỉnh Tuyên Quang phát triển khai, toàn diện, bền vững trong khu vực miền núi phía Bắc!

điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông phát sinh trong quá trình khai thác. Triển khai Đề án đầu tư lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông.

Bộ Công an triển khai Đề án đầu tư lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông phục vụ an ninh, trật tự và xử lý vi phạm hành chính (theo Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ). Tiếp tục xây dựng, triển khai giai đoạn 2 cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; kết nối, chia sẻ dữ liệu của Cảnh sát giao thông với các đơn vị trong và ngoài ngành công an để phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự, đấu tranh phòng chống tội phạm và đáp ứng yêu cầu Chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4; phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng quy chuẩn về hệ thống giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông để thống nhất áp dụng và thực hiện trong toàn quốc...

Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập mới các Trung tâm cấp cứu 115 và nâng cao năng lực các cơ sở y tế hiện có, đảm bảo khả năng cấp cứu tại nạn giao thông theo quy định, đáp ứng trực cấp cứu 24/24h tại các cơ sở khám, chữa bệnh, cơ sở y tế, đảm bảo bán kính phục vụ 50km.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương rà soát nghiên cứu để sửa đổi Luật Ngân sách nhà nước theo hướng phát huy vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương, tăng cường tính chủ động của ngân sách địa phương trong việc bảo đảm nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và phát triển liên kết vùng miền.

Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia tiếp

tục xây dựng và triển khai thực hiện chương trình phối hợp tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường; phối hợp với các bộ, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương huy động các nguồn lực trong và ngoài ngân sách tổ chức các hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân, thân nhân của nạn nhân gặp tai nạn giao thông theo đúng quy định pháp luật; đề xuất tiếp tục hoàn thiện mô hình, chức năng, nhiệm vụ để nâng cao năng lực của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cho phù hợp với tình hình mới.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng Kế hoạch bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông trên địa bàn giai đoạn 2022 - 2025 và kế hoạch triển khai, dự toán ngân sách thực hiện hàng năm trình Hội đồng nhân dân thông qua để thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; sử dụng nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông cho nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông. Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường tuần tra, kiểm soát xử lý nghiêm các vi phạm quy định về trật tự, an toàn giao thông; sử dụng kết quả thu được từ các phương tiện, thiết bị kỹ thuật để phát hiện vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính; quản lý an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, phương tiện thủy nội địa; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa; tiếp tục chỉ đạo, triển khai công tác kiểm soát tải trọng xe theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, áp dụng công nghệ hiện đại đối với thiết bị cân, trạm kiểm tra tải trọng xe...

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH THAM DỰ HỘI NGHỊ CẤP CAO ĐẶC BIỆT ASEAN - HOA KỲ, THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI HOA KỲ VÀ LIÊN HỢP QUỐC

Nhận lời mời của Tổng thống Hợp chúng quốc Hoa Kỳ Joseph Robinette Biden Jr., Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng Lãnh đạo các nước ASEAN dự Hội nghị Cấp cao đặc biệt (CCDB) ASEAN - Hoa Kỳ nhân Kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ và dẫn đầu Đoàn đại biểu Việt Nam thăm, làm việc tại Hoa Kỳ và Liên hợp quốc từ ngày 11 - 17/5/2022.

Đây là hoạt động đối ngoại đầu tiên của ASEAN diễn ra bên ngoài lãnh thổ ASEAN kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát, cũng là chuyến thăm đầu tiên của Thủ tướng Phạm Minh Chính tới Hoa Kỳ kể từ sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Tại Hội nghị CCDB ASEAN - Hoa Kỳ, Lãnh đạo Hoa Kỳ đã công bố nhiều đề xuất, sáng kiến hợp tác với ASEAN. Hoa Kỳ sẽ đầu tư 40 triệu USD tài trợ phát triển cơ sở hạ tầng năng lượng sạch, dành 60 triệu USD tăng cường hợp tác biển, 150 triệu USD để triển khai sáng kiến Tương lai Y tế ASEAN - Hoa Kỳ, hỗ trợ ASEAN nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển cơ sở hạ tầng và 70 triệu USD cho các chương trình giáo dục, giao lưu nhân dân... Lãnh đạo ASEAN cảm ơn Hoa Kỳ đã hỗ trợ ứng phó Covid-19, giúp nâng cao năng lực ứng phó dịch bệnh, cung ứng vaccine và gần đây thành lập Văn phòng khu vực Đông Nam Á Trung tâm Kiểm soát và Phòng chống Dịch bệnh (CDC) Hoa Kỳ tại Hà Nội. Các nước ASEAN mong muốn Hoa Kỳ tiếp tục ủng hộ các sáng kiến phòng chống đại dịch của ASEAN.

ASEAN và Hoa Kỳ khẳng định phối hợp chặt chẽ đóng góp duy trì hòa bình, an ninh, ổn

định ở khu vực, trong đó có an ninh, an toàn và tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông. Hoa Kỳ khẳng định ủng hộ lập trường của ASEAN về Biển Đông, hoan nghênh ASEAN thúc đẩy hợp tác, đối thoại và xây dựng lòng tin ở khu vực, nỗ lực xây dựng Bộ Quy tắc Ứng xử COC hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế, UNCLOS 1982.

Về tình hình Myanmar, các nước kêu gọi kiềm chế, giảm căng thẳng, bạo lực, bảo đảm an toàn cho người dân, phát huy tinh thần trách nhiệm, thực hiện đầy đủ Đóng thuận 5 điểm của ASEAN, đồng thời hoan nghênh nỗ lực của Chủ tịch ASEAN hỗ trợ Myanmar sớm ổn định tình hình, tìm giải pháp bền vững cho các vấn đề hiện nay. Trao đổi về tình hình Ukraine, các bên kêu gọi kiềm chế, duy trì các nỗ lực đối thoại tìm giải pháp lâu dài trên cơ sở phù hợp với luật pháp quốc tế và tính đến lợi ích chính đáng của các bên, đồng thời bảo đảm an toàn cho dân thường. Các nước nhấn mạnh tuân thủ các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp quốc và luật pháp quốc tế, giải quyết hòa bình bất đồng, tranh chấp.

Quyết tâm xây dựng tỉnh Tuyên Quang phát triển khai, toàn diện, bền vững trong khu vực miền núi phía Bắc!

Kết thúc Hội nghị, Lãnh đạo các nước thông qua Tuyên bố Tầm nhìn chung phản ánh những kết quả đạt được trong 45 năm qua và đề ra định hướng tương lai. Trong đó, các nước cam kết thiết lập Quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện ASEAN - Hoa Kỳ có ý nghĩa thực chất, hiệu quả và cùng có lợi tại Hội nghị Cấp cao ASEAN - Hoa Kỳ lần thứ 10 vào tháng 11/2022.

Trong khuôn khổ chuyến thăm và làm việc tại Hoa Kỳ, Liên hợp quốc, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có các cuộc gặp, tiếp xúc với lãnh đạo Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế cũng như có các hoạt động tiếp xúc, gặp gỡ với Lãnh đạo Chính quyền, Quốc hội, bạn bè, doanh nghiệp, chuyên gia, học giả Hoa Kỳ. Đặc biệt, phát biểu tại Viện nghiên cứu Chiến lược quốc tế Hoa Kỳ (CSIS) với tựa đề “Chân thành, lòng tin và trách nhiệm, vì một thế giới tốt đẹp hơn”, Thủ tướng Phạm Minh Chính truyền đi thông điệp quan trọng về chủ trương, lập trường, quan điểm của Việt Nam về một thế giới tốt đẹp hơn được xây dựng trên nền tảng của “sự chân thành, lòng tin và trách nhiệm”; nhấn mạnh “Việt Nam không chọn bên mà chọn chính nghĩa, sự công bằng, công lý và lẽ phải trên cơ sở các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên hợp quốc; bình đẳng, tất cả cùng có lợi, tất cả cùng chiến thắng” trong quan hệ với các nước. Về vấn đề Ukraine, Thủ tướng nhấn mạnh Việt Nam ủng hộ và sẵn sàng tham gia các nỗ

lực và sáng kiến của cộng đồng quốc tế để tạo điều kiện cho đối thoại giữa các bên tìm ra giải pháp lâu dài và khẳng định lập trường nhất quán của Việt Nam là tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và giải quyết mọi tranh chấp thông qua các biện pháp hòa bình mà không sử dụng vũ lực hay đe dọa vũ lực. Thủ tướng nhấn mạnh nguyên tắc này cũng là quan điểm, lập trường của Việt Nam trong giải quyết các tranh chấp tại khu vực Biển Đông. Về quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ, Thủ tướng đánh giá cao thành tựu hai nước đạt được trong 30 năm qua; xác định ba lĩnh vực phát triển song phương cần tăng cường trong tương lai gồm tăng trưởng xanh, chuyển đổi kỹ thuật số và đa dạng hóa nguồn cung. Đồng thời, bày tỏ “tin tưởng rằng quan hệ đối tác toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ lên tầm cao mới, thực chất, hiệu quả hơn trong thời gian tới”.

Chuyến công tác của Thủ tướng Phạm Minh Chính và Đoàn đại biểu Việt Nam một lần nữa khẳng định quan điểm nhất quán của Việt Nam trong thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, vì hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại; là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi.

MỘT SỐ DỰ BÁO CỦA QUỸ TIỀN TẾ QUỐC TẾ (IMF) VỀ KINH TẾ KHU VỰC CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG NĂM 2022

Trước những biến động phức tạp, khó lường của tình hình quốc tế, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) vừa qua đã công bố Báo cáo Triển vọng Kinh tế thế giới. Nội dung Báo cáo tập trung đánh giá các yếu tố mới và nhận định lại về triển vọng tăng trưởng toàn cầu.

Trong bản Báo cáo, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) nhận định, tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ suy yếu trong cả năm 2022 và năm 2023, trong khi lạm phát tiếp tục ở mức cao. IMF dự báo, tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong năm 2022 và năm 2023 chỉ đạt 3,6%, giảm lần lượt 0,8 và 0,2 điểm % so với mức dự báo được đưa ra hồi tháng 01/2022. Tăng trưởng trung hạn cũng sẽ giảm xuống mức 3,3%, thấp hơn so với mức trung bình 4,1% trong giai đoạn từ 2004 - 2013. Đáng chú ý, Ngân hàng Thế giới (WB) cũng có những đánh giá tương tự khi hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong năm 2022 từ mức 4,1% xuống còn 3,2%.

Các chuyên gia của IMF cho rằng, có ba nguyên nhân chính dẫn tới sự sụt giảm trên: (1) Cuộc xung đột Ukraine - Nga tác động mạnh nhất trong chuỗi cú sốc nguồn cung làm nền kinh tế toàn cầu “điêu đứng”. Ảnh hưởng của cuộc xung đột trên được dự báo sẽ lan truyền sâu rộng thông qua thị trường hàng hóa, liên kết thương mại và tài chính, làm tăng giá năng lượng và hàng hóa trên toàn cầu. Lạm phát cao hơn ở hầu hết các quốc gia và dự kiến #sẽ còn kéo dài; (2) Sự suy thoái của nền kinh tế Trung Quốc với việc đóng cửa thường xuyên do tiếp tục thực hiện chính sách “Zero Covid”. Ngoài ra, áp lực giá cả gia tăng ở nhiều nơi trên thế giới khiến các ngân hàng Trung ương buộc phải thắt chặt kiểm soát chính sách tiền tệ.

Theo IMF, sự đứt gãy nguồn cung nhiều loại hàng hóa quan trọng như nông sản, nhiên liệu, kim loại từ Nga và Ukraine sẽ khiến giá cả liên tục tăng mạnh. Nền kinh tế Mỹ dự báo sẽ tăng trưởng 3,7% trong năm 2022 trong khi Trung Quốc là 4,4%. Tăng trưởng Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) được dự báo giảm xuống mức 2,8% trong năm 2022, thấp hơn 1,1% so với mức dự đoán trước đó. Tỷ lệ lạm phát tại các nền kinh tế phát triển sẽ ở mức 5,7%, còn các nền kinh tế đang phát triển mới nổi là 8,7% trong năm 2022, cao hơn đáng kể so với dự báo

đưa ra trước đó. Các quốc gia châu Âu và các thị trường mới nổi, được coi là nhóm đối tượng dễ chịu tổn thương hơn cả.

Dự báo về kinh tế Việt Nam, các chuyên gia của IMF cho rằng, nhờ có chiến dịch triển khai tiêm vắc-xin đầy ấn tượng và sự chuyển hướng kịp thời trong chính sách đối phó với dịch bệnh, tiến trình phục hồi của nền kinh tế Việt Nam sẽ mạnh lên nhờ Chương trình Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được Chính phủ thông qua thời gian gần đây. Kinh tế Việt Nam được dự báo tăng trưởng ở mức 6% trong năm 2022 và 7,2% trong năm 2023. Tuy nhiên, sự phục hồi diễn ra không đồng đều, khu vực dịch vụ vẫn đang hồi phục chậm, trong khi các rủi ro tài chính và bất bình đẳng dường như đã gia tăng. Theo Báo cáo, mặc dù giá cả hàng hóa nguyên liệu thô đang tăng lên, lạm phát cho đến nay vẫn được kiểm soát và có khả năng vẫn nằm dưới mục tiêu 4% mà các cơ quan chức năng đề ra.

Theo đó, IMF khuyến nghị, sự triển khai nhanh chóng, hiệu quả Chương trình Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sẽ có ý nghĩa then chốt trong việc hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Việc xây dựng chính sách nhanh chóng, quy mô và cơ cấu gói hỗ trợ chính sách nên được điều chỉnh linh hoạt theo tốc độ phục hồi. Chính sách tài khoá nên đóng vai trò chủ đạo trong hỗ trợ chính sách. Việt Nam nên tăng cường động viên thu ngân sách để tạo nguồn vốn cho việc củng cố lâu dài an sinh xã hội, tăng khả năng chống chịu trước biến đổi khí hậu và đối phó với những áp lực từ già hóa dân số. Công tác quản lý, giám sát khu vực tài chính nên được tăng cường để giải quyết những rủi ro đang nổi lên và xây dựng một hệ thống ngân hàng có khả năng chống chịu tốt hơn. Chính sách tiền tệ cũng được khuyến nghị nên tiếp tục thận trọng trước các áp lực lạm phát đang gia tăng. Bên cạnh đó, cần nỗ lực hơn nữa để nâng cao chất lượng của lực lượng lao động và giảm mất cân đối cung cầu kỹ năng lao động.

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- *Tổ chức Khí tượng thế giới (WMO) và Văn phòng Khí tượng Vương quốc Anh công bố nghiên cứu (ngày 09/5/2022)*, dựa trên cơ sở phân tích khoảng 120 dự báo khí hậu khác nhau để tính toán khả năng mức tăng nhiệt độ toàn cầu vượt ngưỡng 1,5 độ C và dự báo nhiệt độ toàn cầu có khả năng tăng trong giai đoạn từ 2022 - 2026. Các chuyên gia cảnh báo, năm 2026, có 48% khả năng nhiệt độ hàng năm của Trái Đất sẽ tăng vượt mức 1,5 độ C. Nguyên nhân là do lượng khí thải toàn cầu đang gia tăng cùng với các hoạt động phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19. Lượng khí thải carbon năm 2021 đạt mức cao nhất từng được ghi nhận. Cuộc xung đột ở Ukraine cũng gây thêm trở ngại cho các nỗ lực hợp tác khí hậu khi một số quốc gia có kế hoạch sử dụng nhiều than đá hơn để thay thế nguồn cung cấp khí đốt của Nga. Điều này sẽ gây cản trở tới các mục tiêu đề ra trong Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu, nhằm hạn chế sự nóng lên toàn cầu ở mức dưới 2 độ C và tốt nhất dưới 1,5 độ C.

- *Trung Quốc thông báo đã ký một hiệp ước an ninh với quần đảo Solomon (ngày 19/4/2022)*. Trung Quốc tuyên bố, mục đích của hợp tác an ninh là thúc đẩy ổn định xã hội, hòa bình và an ninh lâu dài ở quần đảo Solomon, phù hợp với lợi ích chung của quần đảo và khu vực Nam Thái Bình Dương và Hiệp ước an ninh Trung Quốc - Solomon không hướng vào bất

kỳ bên thứ ba nào. Với vị trí chiến lược quan trọng, quần đảo Solomon nằm án ngữ giữa tuyến đường thủy từ Australia sang châu Mỹ và gần một căn cứ quân sự của Hoa Kỳ tại đảo Guam ở Thái Bình Dương. Nhiều quốc gia bao gồm Hoa Kỳ, Australia, New Zealand bày tỏ lo ngại hiệp ước trên sẽ tạo điều kiện cho Trung Quốc gia tăng ảnh hưởng trong khu vực Thái Bình Dương.

- *Kết quả bầu cử Tổng thống Pháp*: Dương kim Tổng thống Emmanuel Macron đã giành chiến thắng trong cuộc bầu cử Tổng thống Pháp vòng 2 với 58,6% số phiếu. Trong khi, đối thủ của ông, bà Marine le Pen (Đảng Tập hợp Quốc gia) chỉ giành được 41,4% số phiếu bầu. Ông Macron là Tổng thống Pháp đầu tiên tái đắc cử trong gần 2 thập kỷ qua.

Ngay sau khi các kết quả trên được công bố, Tổng thống Macron đã có bài phát biểu dưới chân tháp Eiffel ở thủ đô Paris trước những người ủng hộ. Tổng thống Macron nhấn mạnh, ông không phải là ứng cử viên của một phe phái nào mà là "Tổng thống của tất cả người dân Pháp", đồng thời khẳng định sẽ không ai bị bỏ lại phía sau trong nhiệm kỳ 5 năm tới của ông. Ông nói: "Cảm ơn các bạn đã tiếp cho tôi niềm tin để làm nên một nước Pháp độc lập hơn và một châu Âu mạnh mẽ hơn, thông qua việc đầu tư và những thay đổi sâu rộng... đưa nước Pháp trở thành một quốc gia sinh thái tuyệt vời".

MỘT SỐ NHIỆM VỤ ƯU TIÊN TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA NGA TRONG ĐIỀU KIỆN HẬU XUNG ĐỘT Ở UKRAINE

Cuộc xung đột Nga - Ukraine vẫn tiếp tục diễn, chưa có dấu hiệu kết thúc và còn tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường, tác động to lớn đến an ninh, chính trị, kinh tế khu vực, thế giới nói chung cũng như đến nước Nga nói riêng.

Nga tuyên bố mục tiêu trong thời gian tới là kiểm soát toàn bộ khu vực miền Nam và vùng Donbass, miền Đông Ukraine; tạo thành hành lang phía Đông nối Nga, qua Crimea, tới Donetsk và Lugansk, cũng như thông hành lang trên bộ từ miền nam Ukraine đến vùng ly khai Transnistria thuộc Moldova, nơi có 1.500 lính gìn giữ hòa bình Nga đồn trú. Trong khi đó, NATO không tấn công Nga, không lập vùng cấm bay ở Ukraine, nhưng Mỹ và phương Tây tiếp tục gia tăng các biện pháp trừng phạt nhằm vào Nga. Tuy lệnh trừng phạt kinh tế gây khó khăn cho Nga nhưng đã không khiến Nga thay đổi chiến lược. Hơn nữa, có những dấu hiệu cho thấy các biện pháp đáp trả của Nga đối với các lệnh trừng phạt của phương Tây đang phát huy hiệu quả. Một số quốc gia tìm cách né tránh giao dịch bằng đồng USD, mà giao dịch trực tiếp với Nga, thậm chí giao dịch bằng đồng Ruble, đồng Nhân dân tệ hay các loại tiền tệ không phải USD khác. Mặt khác, các lệnh trừng phạt của Mỹ và phương Tây không chỉ gây tổn hại cho Nga mà còn làm gián đoạn chuỗi cung ứng, gia tăng lạm phát, thiếu hụt lương thực, thiếu phân bón cho sản xuất nông nghiệp trên toàn cầu. Khi giá các mặt hàng trên tăng lên do cung không đủ cầu, Nga có thể xuất khẩu ít hơn mà mức thu về vẫn tương đương, thậm chí cao hơn trước.

Trước diễn biến của tình hình và dự báo tình hình xung đột có thể kéo dài, không loại trừ khả năng lan rộng, các chuyên gia quốc tế nhận định, Nga sẽ tiến hành điều chỉnh lại chính sách đối ngoại của mình hậu xung đột tại Ukraine. Theo chuyên gia Dmitry Trenin, Giám đốc Trung tâm Carnegie Moskva (Nga), có sáu nhiệm vụ ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Nga trong điều kiện hậu xung đột ở Ukraine. Thứ nhất, răn đe đối thủ chiến lược là Mỹ và các đồng minh trong Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO), ngăn ngừa nguy cơ sa vào một cuộc chiến tranh hạt nhân. Thứ hai, tăng cường nội lực của nền kinh tế; duy trì hoặc định hướng lại

các mối quan hệ kinh tế đối ngoại trong bối cảnh chiến tranh kinh tế với phương Tây; hỗ trợ tối đa hoạt động kinh doanh trong nước và hoạt động kinh tế đối ngoại. Thứ ba, tăng cường quan hệ đồng minh với Belarus; phát triển hội nhập kinh tế và tăng cường hợp tác quân sự với các nước trong Liên minh kinh tế Á - Âu (EAEU) và Tổ chức Hiệp ước An ninh Tập thể (CSTO). Thứ tư, mở rộng hợp tác và tăng cường hiểu biết lẫn nhau với Trung Quốc và Ấn Độ. Thứ năm, tích cực phát triển quan hệ với Thổ Nhĩ Kỳ, Iran và các quốc gia khác ở châu Á. Thứ sáu, phối hợp cùng với các đối tác trong Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO), Nhóm BRICS và các quốc gia quan tâm khác để dần dần hình thành nền tảng của một kiến trúc tài chính quốc tế mới không phụ thuộc vào đồng USD.

Đối với Ukraine, nhiệm vụ trong chính sách đối ngoại của Nga sau khi kết thúc xung đột quân sự là hình thành mối quan hệ mới giữa Liên bang Nga và Ukraine, loại trừ việc Ukraine trở thành mối đe dọa an ninh đối với Nga; nhận được sự công nhận của Kiev đối với tình trạng của Crimea là một phần của Liên bang Nga và sự độc lập của các nước cộng hòa ở Donbass.

Trong đó, theo các học giả Nga, hậu xung đột ở Ukraine, Nga cần xây dựng mối quan hệ với những người bạn thân thiết, những đối tác trung lập và các đồng minh tinh thế. Đặc biệt, quan hệ của Nga với Trung Quốc và Ấn Độ được cho là sẽ có tầm quan trọng chiến lược. Trung Quốc sẽ đóng vai trò là đối tác quan trọng nhất đối với Nga trong lĩnh vực tài chính, công nghệ và kinh tế. Trong khi sức mạnh kinh tế tăng lên và sự phát triển công nghệ của Ấn Độ đã mở rộng tiềm năng hợp tác với Nga. Ngoài ra, các chuyên gia cũng cho rằng Nga sẽ chuyển hướng tập trung nhiều hơn vào các tổ chức của các nước không thuộc phương Tây, như BRICS, SCO, RIC, cũng như các tổ chức mà Nga đóng vai trò chủ đạo như Liên minh kinh tế Á - Âu và CSTO.

CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG QUỐC TRÊN BIỂN ĐÔNG THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Tình hình Biển Đông tiếp tục tiềm ẩn những nhân tố phức tạp, khó lường. Trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược nước lớn đang diễn ra ngày càng gay gắt, toàn diện và dự báo sẽ ngày càng quyết liệt ở châu Á - Thái Bình Dương, thời gian gần đây, Trung Quốc tiếp tục có những động thái khẳng định chủ quyền, gây quan ngại cho các nước trong khu vực.

Trung Quốc tiếp tục tăng cường hiện diện thông qua tập trận quân sự và một số hoạt động khác trên thực địa. Riêng trong tháng 3/2022, Trung Quốc đã tiến hành 03 cuộc tập trận tại Biển Đông. Sau hàng loạt động thái tăng cường sức mạnh không quân ở Biển Đông, Trung Quốc tiếp tục thêm bước mới khi điều động chiến đấu cơ thế hệ 5 tàng hình J-20 tới khu vực biển này. Giám đốc chương trình AMTI - Trung tâm nghiên cứu chiến lược và quốc tế (CSIS, Mỹ) Greg Poling đánh giá việc điều chiến đấu cơ J-20 tham gia huấn luyện và tuần tra trên Biển Đông từ các căn cứ ở miền Nam Trung Quốc là một diễn biến quan trọng. J-20 là chiến đấu cơ thế hệ 5 tàng hình nên về nguyên tắc thì chiếm ưu thế hơn các dòng chiến đấu cơ thế hệ 4 mà các nước khác ở khu vực Biển Đông đang sử dụng.

Trung Quốc cũng thúc đẩy quân sự hóa đảo nhân tạo phi pháp ở Biển Đông nhằm phục vụ chiến thuật vùng xám, tăng kiểm soát mà không cần dùng vũ lực. Đô đốc John Aquilino, chỉ huy Bộ tư lệnh Ánh Dương - Thái Bình Dương của Mỹ nhận định, Trung Quốc đã “hoàn tất quân sự hóa” ít nhất ba thực thể trên Biển Đông, gồm đá Vành Khăn, đá Subi và đá Chữ Thập thuộc quần đảo Trường Sa (thuộc chủ quyền của Việt Nam). Ngày 07/4/2022, Phó Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh, Việt Nam có đầy đủ căn cứ pháp lý và bằng chứng lịch sử để khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường

Sa, phù hợp với luật pháp quốc tế. Đồng thời, yêu cầu Trung Quốc tôn trọng chủ quyền của Việt Nam, chấm dứt việc quân sự hóa, không có hành động gây căng thẳng ở khu vực, duy trì điều kiện thuận lợi, tiếp tục nỗ lực cùng ASEAN thúc đẩy đàm phán, sớm hoàn thành Bộ Quy tắc ứng xử trên Biển Đông (COC) thực chất, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế và UNCLOS 1982.

Gần đây nhất, các thành phố, huyện trực thuộc tỉnh Hải Nam, Quảng Đông và Quảng Tây, Trung Quốc lần lượt ban hành lệnh cấm đánh bắt cá trong hơn 3 tháng tại Biển Đông, trong đó có vùng biển của Việt Nam. Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam (29/4) nêu rõ, lập trường nhất quán của Việt Nam, theo đó một phần phạm vi của lệnh cấm đánh bắt cá đã vi phạm chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam được xác định theo Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982, Hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc ký năm 2000. Đây được coi là một trong những hoạt động nhằm triển khai Chiến thuật vùng xám phục vụ mục tiêu của Trung Quốc là gia tăng kiểm soát tại Biển Đông mà không phải dùng lực lượng quân sự chính quy, nhưng đồng thời không để tình hình vượt ngưỡng thành xung đột vũ trang mất kiểm soát.

Trước các động thái trên của Trung Quốc, lãnh đạo các nước và cộng đồng quốc tế đã gia

tăng các cam kết nhằm duy trì hòa bình và ổn định ở khu vực Biển Đông; chỉ trích các hoạt động của Trung Quốc. Trong các cuộc hội đàm giữa Thủ tướng Nhật Bản với Thủ tướng Đức (28/4) và Tổng thống Indonesia (30/4), các bên phản đối bất kỳ nỗ lực đơn phương nào nhằm thay đổi hiện trạng Biển Đông và biển Hoa Đông trái luật pháp quốc tế; cam kết hợp tác hiện thực hóa khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở dựa trên luật lệ; ủng hộ xây dựng một COC toàn diện và có tính ràng buộc. Thủ tướng Ấn Độ và Thủ tướng Đức (02/5) nhấn mạnh, tầm quan trọng của thương mại không bị cản trở và tự do hàng hải phù hợp với luật pháp quốc tế ở tất cả các vùng biển, bao gồm cả Biển Đông và Ấn Độ Dương; cam kết hợp tác thúc đẩy khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do, rộng mở và thống nhất; ủng hộ vai trò của ASEAN trong cấu trúc an ninh khu vực.

Trong bối cảnh đó, thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung chủ yếu sau:

Một là, tăng cường thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, Nhà nước ta trong bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo; kiên trì giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982; thực hiện đầy đủ và hiệu quả “Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông” (DOC), cùng các nước ASEAN thúc đẩy tiến trình xây dựng “Bộ Quy tắc về ứng xử của các bên ở Biển Đông” (COC); kiểm soát tốt bất đồng trên biển, không có hành động làm phức tạp, mở rộng tranh chấp, duy trì hòa bình, ổn định ở Biển Đông.

Hai là, tiếp tục duy trì và nâng cao hơn nữa việc ngăn chặn, đấu tranh với âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc, lợi dụng tình hình để kích động, làm phuơng hại tới quan hệ đối ngoại song phuơng của Việt Nam với các nước và nỗ lực trong bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam.